



# ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP TỈNH KON TUM TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

NGUYỄN XUÂN ĐIỂN

**Kon Tum là tỉnh có tiềm năng về nhiều mặt nhưng tốc độ phát triển vẫn còn chậm, trong đó, nhiều tiềm năng phát triển công nghiệp chưa được khai thác. Trong giai đoạn tới, để phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, tỉnh Kon Tum cần nâng cao vai trò của công nghiệp, coi đây là nhân tố thúc đẩy sự phát triển chung của Tỉnh, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả và chất lượng tăng trưởng kinh tế của địa phương.**

Từ khóa: Công nghiệp, cơ cấu kinh tế, công nghiệp hóa, Kon Tum

## DIRECTIONS AND SOLUTIONS TO DEVELOP THE INDUSTRY OF KON TUM PROVINCE IN THE NEW PERIOD

Nguyen Xuan Dien

*Kon Tum is a province with multiple potentials, but it is still developing slowly due to unexploited potentials. One of the reasons is the lack of support from local industry. In the coming period, for fast and sustainable socio-economic development, the province of Kon Tum needs to enhance the role of industry and consider it a factor to promote the overall development of the province, and at the same time to improve the efficiency and quality of local economic growth.*

Keywords: Industry, economic structure, industrialization, Kon Tum

23,19% lên 27,6% trong cùng kỳ), giảm tỷ trọng của nông nghiệp trong giá trị tổng sản phẩm trên địa bàn (từ 30,17% năm 2015 xuống còn 22,63% năm 2020). Năm 2020, công nghiệp Kon Tum đã cung cấp cho thị trường khoảng 250 tấn cà phê bột và cà phê hòa tan; 260.000 tấn tinh bột sắn; 9 triệu lít cồn sinh học; 1.600 tấn sản phẩm từ cao su (dây thun khoanh) và 2.674 triệu Kwh điện.

Theo số liệu thống kê, trong 5 tháng đầu năm 2022, sản lượng một số sản phẩm chủ yếu tăng so với cùng kỳ năm trước: Điện sản xuất đạt 1.052 triệu Kwh (tăng 42,32%); đá xây dựng khác đạt 142.042 m<sup>3</sup> (tăng 15,16%); gạch xây dựng bằng đất sét nung (trừ gốm, sứ) quy chuẩn đạt 69,256 triệu viên (tăng 14,95%); ngói, phiến đá lát đường và các sản phẩm tương tự bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo đạt 111 nghìn viên (tăng 7,41%); ghế khác có khung bằng gỗ đạt 84.456 chiếc (tăng 2,46%).

Trong những năm qua, công nghiệp Kon Tum duy trì được sự tăng trưởng cao hơn so với mức bình quân của Việt Nam (Hình 1). Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI đánh giá: “Ngành công nghiệp chuyển biến cả về quy mô và chất lượng. Giá trị sản xuất công nghiệp tăng đều qua các năm, bình quân giai đoạn 2015-2020 tăng 10,83%/năm. Công nghiệp chế biến được chú trọng và phát triển. Đến nay, một số sản phẩm công nghiệp thế mạnh của Tỉnh có chiều hướng phát triển tốt. Tiềm năng, lợi thế về thủy điện được khai thác hiệu quả; đến năm 2020, có 30 công trình thủy điện đưa vào khai thác vận hành với sản lượng điện ước đạt 2,671 tỷ KWh/năm”.

Tuy nhiên, thực tiễn cũng cho thấy, công nghiệp Kon Tum có quy mô còn nhỏ. Năm 2010, giá trị sản xuất công nghiệp của Kon Tum chỉ chiếm khoảng

Ngày nhận bài: 11/8/2022  
 Ngày hoàn thiện biên tập: 30/8/2022  
 Ngày duyệt đăng: 7/9/2022

## Công nghiệp trong sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Kon Tum

Tỉnh Kon Tum thuộc khu vực Tây Nguyên, có diện tích 9.677,3 km<sup>2</sup>, dân số 568,8 nghìn người (năm 2021), trong đó, lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên chiếm khoảng gần 55,4%, được tổ chức thành 1 thành phố trực thuộc tỉnh và 9 huyện.

Trong giai đoạn 2016-2020, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân của Kon Tum là 9,13%/năm; giá trị tổng sản phẩm của Kon Tum năm 2020 đạt khoảng 25.851 tỷ đồng. Cơ cấu kinh tế của Tỉnh đã chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng của thương mại - dịch vụ (từ 39,08% năm 2015 lên 42,83% vào năm 2020) và công nghiệp - xây dựng (tăng từ



0,05% giá trị sản xuất công nghiệp toàn quốc, chiếm 6,98% giá trị công nghiệp của Tây Nguyên. Tính theo đầu người, giá trị sản xuất công nghiệp của Kon Tum chỉ bằng gần 82,2% chỉ số tương ứng của Tây Nguyên và bằng 10,5% chỉ số tương ứng của cả nước.

Mặt khác, một số ngành có thế mạnh của địa phương không duy trì được đà tăng mà suy giảm, thậm chí giảm đáng kể như sản xuất chế biến thực phẩm giảm 12,32%; sản xuất trang phục giảm 6,15%; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế), sản xuất sản phẩm từ rom, rạ và vật liệu tết bện giảm 11,72%; in, sao chép bản ghi các loại giảm 2,56%; sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất giảm 16,98%; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic giảm 1,90%; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác giảm 3,28%; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế giảm 3,06%; hoạt động thu gom, xử lý và tiêu huỷ rác thải, tái chế phế liệu giảm 7,70%.

### Một số khó khăn, hạn chế

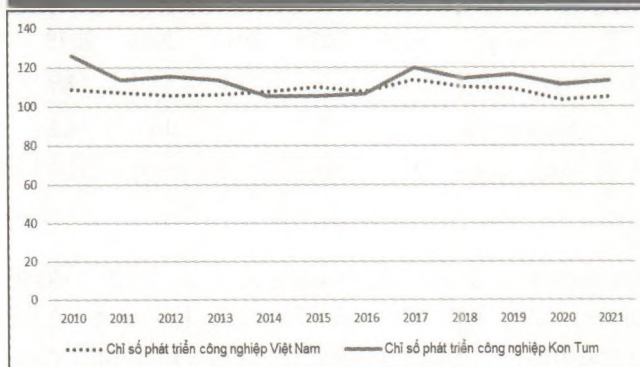
*Thứ nhất*, công nghiệp Kon Tum phát triển từ điểm xuất phát rất thấp. Điều này ảnh hưởng trực tiếp tới khả năng tích lũy nguồn lực và thu hút đầu tư. Năm 2021, tổng số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Kon Tum đạt 246,7 triệu USD, chiếm 0,059% tổng số vốn FDI lũy kế các dự án FDI còn hiệu lực (419.884,1 triệu USD).

*Thứ hai*, cơ sở hạ tầng của Kon Tum kém phát triển. Sự kém phát triển của cơ sở hạ tầng không chỉ làm tăng chi phí đầu tư, chi phí sản xuất kinh doanh so với các địa phương khác, mà còn làm cho thời gian vận chuyển nguyên vật liệu và hàng hóa của doanh nghiệp kéo dài, vừa tăng rủi ro, vừa đe dọa nguy cơ lỡ cơ hội kinh doanh cho doanh nghiệp. Yếu tố này còn hạn chế sự phát triển thị trường nội tỉnh, gián tiếp tác động bất lợi tới hoạt động của các doanh nghiệp. Đặc biệt là, sự kết nối giữa hệ thống giao thông ở Kon Tum với hệ thống giao thông quốc gia còn hạn chế, chủ yếu là thông qua 3 đầu mối chính là đi Pleiku, đi Quảng Nam (từ đó đi Đà Nẵng) và đi Quảng Ngãi (kết nối với quốc lộ 1). Hệ thống kho bãi, điểm tập kết hàng hóa ở Kon Tum cũng còn ít.

*Thứ ba*, nguồn nhân lực còn thiếu và yếu theo yêu cầu phát triển. Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo của Kon Tum tăng dần từ năm 2015- 2021, nhưng còn thấp so với bình quân của cả nước (Bảng 1).

*Thứ tư*, địa hình bị chia cắt, dân cư phân tán, tập quán sản xuất chịu ảnh hưởng nặng nề của yếu tố truyền thống. Điều này khiến Kon Tum đối mặt với

HÌNH 1: CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG NGHIỆP KON TUM SO VỚI BÌNH QUÂN TOÀN QUỐC



Nguồn: Cục Thống kê Kon Tum

các khó khăn như: Tập trung nguồn lực, triển khai các quy hoạch vùng sản xuất hàng hóa tập trung, chuyển giao khoa học- công nghệ... ảnh hưởng đến phát triển công nghiệp của Tỉnh.

*Thứ năm*, nguồn nguyên liệu cho công nghiệp Kon Tum không ổn định. Đầu năm 2022, một loạt sản phẩm thuộc ngành chế biến chế tạo của Kon Tum giảm sản lượng khi dịch bệnh đã được kiểm soát, nền kinh tế đã vận hành bình thường chính là bởi không thu mua được nguyên liệu được sản xuất ngay tại địa phương. Nguyên nhân là do quy hoạch chưa sát, các chuỗi cung ứng chưa được thiết kế và tổ chức vận hành tốt, chưa tạo ra được cơ chế hợp lý để đảm bảo gắn kết hài hòa lợi ích giữa ngành công nghiệp chế biến chế tạo với người sản xuất và cung cấp nguyên vật liệu cho họ.

### Định hướng, giải pháp phát triển công nghiệp Kon Tum

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI xác định phát triển công nghiệp trong giai đoạn tới 2030 tầm nhìn 2050 theo định hướng sau:

*Một là*, lấy các ngành công nghiệp chế biến nông, lâm sản và dược liệu, công nghiệp năng lượng làm trọng tâm. Thế mạnh của địa phương là các cây công nghiệp dài ngày và một số cây lương thực có thể chế biến thành lương thực và thức ăn gia súc, gỗ và các lâm sản từ rừng trồng, các loại dược liệu đặc trưng của vùng và từ lợi thế về thủy điện, điện mặt trời và điện gió.

Ưu tiên tiếp theo là công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, trong đó 2 nhóm sản phẩm nên được chú trọng phát triển là vật liệu xây dựng thông thường và vật liệu phục vụ các công trình giao thông. Nhóm ngành ưu tiên ở cấp độ 3 là các ngành phục vụ phát triển công nghiệp và các ngành kinh tế khác: Sản xuất bao bì; may mặc; chế biến thức ăn gia súc; chế biến - chế tạo; sửa chữa, bảo trì trang thiết bị. Cũng như với



**BẢNG 1: TỶ LỆ LAO ĐỘNG TỪ 15 TUỔI TRỞ LÊN ĐÃ QUA ĐÀO TẠO CỦA KON TUM, TÂY NGUYÊN VÀ VIỆT NAM (%)**

TT	Khu vực	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021
	<b>Kon Tum</b>	15,8	17,2	16,0	18,0	12,9	16,0	18,2
	<b>Tây Nguyên</b>	13,0	13,3	13,1	14,2	14,3	16,9	17,0
	<b>Việt Nam</b>	20,4	20,6	21,4	22,0	22,8	24,1	26,1

*Nguồn: Cục Thống kê Kon Tum*

các ngành kinh tế khác, trong giai đoạn 2022- 2030 và những năm tiếp theo, Kon Tum nên lựa chọn và tạo dựng một số thương hiệu cho các sản phẩm công nghiệp, đặc biệt là những sản phẩm tạo thương hiệu tổng hợp cho Tỉnh (kết hợp cả công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp và du lịch - dịch vụ).

*Hai là*, kết hợp phát triển công nghiệp ở những trình độ khác nhau theo phương thức lan tỏa. Theo đó, bên cạnh việc thu hút đầu tư từ nhiều nguồn trong và ngoài tỉnh, Kon Tum cần hỗ trợ tiểu thủ công nghiệp và công nghiệp ở trình độ công nghệ hạn chế để khu vực này phát triển nhanh hơn.

*Ba là*, tập trung xây dựng cơ sở và nền tảng cho sự phát triển nhanh và vững chắc hơn trong các giai đoạn sau. Theo đó, Kon Tum tiếp tục “đầu tư cuốn chiếu” cho các cụm công nghiệp, khu công nghiệp và bố trí không gian dự phòng để phát triển chúng, trước hết tập trung cho các khu, cụm công nghiệp trong và xung quanh thành phố Kon Tum. Khu vực cửa khẩu Bờ Y cũng nên được chú ý và đầu tư khi các nhà đầu tư vào khu vực này có những dự án khai thác nguồn lực từ các tỉnh lân cận của Lào và Campuchia hoặc chế biến nông, lâm sản từ những địa phương này hoặc sản xuất sản phẩm để tiêu thụ trên những địa bàn đó. Đối với các doanh nghiệp đang hoạt động, nên huy động nguồn lực từ các chương trình của địa phương và chương trình quốc gia để hỗ trợ họ nâng cao trình độ công nghệ, nâng cao khả năng đổi mới, sáng tạo để củng cố vị thế và nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường, thậm chí cả trong việc mở rộng thị trường, mở rộng mạng lưới hợp tác của họ với các đối tác trong khu vực.

Để phát triển công nghiệp trên địa bàn thuận lợi, nhất quán và hiệu quả, Kon Tum cần quan tâm đến các giải pháp sau:

*Thứ nhất*, hệ thống hóa và thống nhất các mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế nói chung, phát triển công nghiệp trên địa bàn Tỉnh nói riêng. Hiện nay, các mục tiêu và định hướng phát triển công nghiệp trên địa bàn còn chịu sự chi phối của một số văn bản pháp lý có hiệu lực đối với Kon Tum: Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội Tỉnh; chiến lược và định hướng phát triển công nghiệp quốc gia, Nghị

quyết của Đảng bộ Tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội Kon Tum, các đề án phát triển công nghiệp trên địa bàn và có liên quan tới phát triển công nghiệp trên địa bàn... Do cách tiếp cận khác nhau, phương pháp khác nhau và mục tiêu khác nhau nên các văn bản này có những điểm không hoàn toàn thống nhất. Bởi vậy, việc thống nhất, điều chỉnh để loại trừ hoặc hạn chế những khác biệt này là nhiệm vụ đầu tiên mà Kon Tum cần triển khai. Về mặt lý thuyết, Kon Tum cần dựa vào văn bản có giá trị pháp lý cao nhất để điều chỉnh các khác biệt, nhưng cũng cần đánh giá tính hiện thực và hiệu quả của các phương án có sự khác biệt để chọn phương án phù hợp với điều kiện thực tiễn và đáp ứng mục tiêu chung ở mức cao nhất.

*Thứ hai*, phát triển mạnh mẽ tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn để đáp ứng nhu cầu địa phương và khai thác tối đa năng lực, lợi thế của địa phương. Kinh nghiệm cho thấy, tiểu thủ công nghiệp là “bước sơ khai” của công nghiệp và việc phát triển tiểu thủ công nghiệp không chỉ phục vụ việc phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, mà còn tạo tiền đề vững chắc cho phát triển công nghiệp trên địa bàn cũng như trong khu vực. Việc phát triển tiểu thủ công nghiệp đồng thời cũng là phương thức phát triển công nghiệp một cách “tuần tự” mà mọi quá trình phát triển kinh tế - xã hội cũng như công nghiệp hóa một cách bền vững không thể bỏ qua.

*Thứ ba*, chuẩn bị trước không gian để phát triển công nghiệp và khai thác không gian đó một cách có hiệu quả. Hiện Kon Tum đã xây dựng một số khu công nghiệp và dự kiến tiếp tục xây dựng thêm một số khu công nghiệp. Trên thực tế, tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp Kon Tum còn thấp và việc xây dựng các khu công nghiệp để “đón đầu” sự phát triển quá xa sẽ dẫn tới lãng phí. Do đó, cần rà soát lại quy hoạch các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn, điều chỉnh tiến độ đầu tư vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo hướng chia thành nhiều giai đoạn với những tiêu chí rõ ràng, đầu tư đến đâu phải nhanh chóng đưa vào khai thác ngay các công trình đã đầu tư và kịp thời mở rộng khi đã đạt tới tỷ lệ lấp đầy nhất định.

Cùng với đó, cần ưu tiên cho những nhà đầu tư “đến trước” và tăng cường triển khai các chương trình xúc tiến đầu tư để thu hút sớm những nhà đầu tư có tiềm lực, có thể “hút” thêm các nhà đầu tư khác, tạo thành những chuỗi cung ứng có độ khép kín nhất định ở mỗi khu, cụm công nghiệp,


**BẢNG 2: SỐ DOANH NGHIỆP Ở KON TUM VÀ SỐ DOANH NGHIỆP TRÊN 1.000 DÂN Ở KHU VỰC TÂY NGUYÊN**

TT	Chỉ tiêu	2017	2018	2019	2020	2021
1	Số doanh nghiệp hoạt động tại thời điểm 31/12	1551	1571	1644	1840	1972
2	Tỷ lệ so với tổng số doanh nghiệp ở Tây Nguyên (%)	8,85	8,50	8,31	8,25	8,34
<b>Số doanh nghiệp trên 1000 dân ở các tỉnh Tây Nguyên, bình quân toàn vùng và toàn quốc</b>						
3	Kon Tum	3,0	3,0	3,0	3,3	3,5
4	Gia Lai	2,4	2,4	2,5	2,9	3,1
5	Đắk Lắk	2,8	2,9	3,2	3,6	3,7
6	Đắk Nông	3,1	3,2	3,2	3,5	3,6
7	Lâm Đồng	4,3	4,6	4,9	5,3	5,6
8	Khu vực Tây Nguyên	3,1	3,2	3,4	3,8	3,9
9	Toàn quốc	6,9	7,5	7,9	8,3	8,7

Nguồn: Cục Thống kê Kon Tum

đặc biệt là những khu, cụm công nghiệp ở nhưng địa bàn trọng điểm phát triển kinh tế- xã hội.

*Thứ tư*, đẩy mạnh phát triển cơ sở hạ tầng, đặc biệt là phát triển đồng bộ hệ thống giao thông đường bộ, bao gồm cả nâng cấp, mở rộng hệ thống đường xá, hệ thống logistic cho giao thông đường bộ và công tác quản lý hệ thống này. Do hạn chế nguồn đầu tư nên Tỉnh cần phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trung ương và các địa phương lân cận để đầu tư đồng bộ nhằm đảm bảo sự kết nối thông suốt theo phương thức lan tỏa để tạo thành mạng lưới hoàn chỉnh dần, không bị ách tắc do chia cắt địa giới hành chính. Những tuyến được ưu tiên đầu tư trước nên lần lượt là các tuyến kết nối Kon Tum với Pleiku, kết nối Kon Tum với Quảng Nam - Đà Nẵng, sau đó là ưu tiên dành cho các tuyến kết nối Kon Tum với Quảng Ngãi, Kon Tum đi cửa khẩu Bờ Y.

*Thứ năm*, xây dựng và thực hiện một chương trình tổng hợp nhằm thúc đẩy sự hình thành và phát triển của các doanh nghiệp trên địa bàn. Doanh nghiệp và doanh nhân là chủ thể hành động trực tiếp tạo ra sự tăng trưởng kinh tế nói chung, trong công nghiệp nói riêng. Tuy nhiên, số liệu thống kê cho thấy, lực lượng này đang phát triển chậm ở Kon Tum và đang thấp hơn mức trung bình ở khu vực Tây Nguyên, càng kém xa so với mức bình quân của cả nước (Bảng 2). Mục tiêu mà Tỉnh nên cố gắng đạt được là tới năm 2030, Kon Tum có thể tăng chỉ số số doanh nghiệp/1.000 dân lên gấp 2- 2,5 lần như hiện nay

*Thứ sáu*, đầu tư thỏa đáng hơn cho việc đào tạo nhân lực nhằm nâng cao trình độ, nâng cao chất

lượng cho đội ngũ lao động trên địa bàn để họ có thể đáp ứng nhu cầu của các nhà đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp. Đồng thời với việc tổ chức đào tạo, dạy nghề, nâng cao tay nghề do các trường dạy nghề ở Kon Tum và các trường đối tác từ các địa phương khác, cần nghiên cứu, triển khai hình thức thích hợp để huy động chính các doanh nghiệp đang hoạt động cũng như những nhà đầu tư tiềm năng, chủ các dự án đầu tư đang được triển khai tham gia tích cực hơn vào việc dạy nghề, bồi dưỡng, nâng cao tay nghề và kỹ năng nghề nghiệp cho lực lượng lao động của Kon Tum. Hình thức này cho phép gắn kết chặt chẽ hơn công tác dạy nghề, nâng cao tay nghề cho người lao động với nhu cầu cụ thể từ thực tiễn. Nó cũng cho phép khắc phục hạn

chế lớn nhất của hệ thống dạy nghề ở Việt Nam hiện nay là không kịp cập nhật kiến thức nghề nghiệp hiện đại, không thể trang bị được những trang thiết bị cần thiết, phù hợp với thực tiễn để học sinh học nghề có thể thực hành gần sát nhất với trình độ kỹ thuật- công nghệ hiện thời của các cơ sở/doanh nghiệp sẽ sử dụng họ trong tương lai. Đồng thời, hình thức này còn giúp học sinh học nghề dễ dàng tìm kiếm được việc làm sau khi họ kết thúc chương trình học nghề. Những giải pháp này cần được thực hiện song song với các giải pháp thu hút nhân sự có trình độ cao từ các nơi khác đến Tỉnh và hạn chế bớt tình trạng lao động có trình độ cao xuất cư tới nơi khác.

### Tài liệu tham khảo:

- Đảng bộ Kon Tum (2020), Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI;
- Đảng bộ Kon Tum (2020), Nghị quyết Đại hội đại biểu tỉnh đảng bộ Kon Tum lần thứ XVI- nhiệm kỳ 2020- 2025;
- Thái Ninh (2022), Tình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tháng 5/ 2022. Cổng thông tin điện tử tỉnh Kon Tum;
- Nguyễn Văn Phúc (2004), Công nghiệp nông thôn Việt Nam- Thực trạng và giải pháp phát triển. NXB Chính trị quốc gia. Hà Nội;
- Sở Giao thông vận tải Kon Tum (5/2021), Số liệu thống kê về hệ thống giao thông trên địa bàn;
- Tổng cục Thống kê (2021), Niên giám thống kê Việt Nam các năm 2012, 2014, 2016, 2018 và 2021. NXB Thống kê. Hà Nội.

### Thông tin tác giả:

TS. Nguyễn Xuân Điền - Học viện Tài chính  
Email: nguyensexuandien.hvtc@gmail.com